

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **260/2021/HS-PT**
Ngày: 10 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**

Các Thẩm phán: Ông **Phạm Quốc Bảo**

Ông **Nguyễn Văn Dũng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Thanh Thảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Đào Thị Việt Hà** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam, xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: **154/2021/HS-PT** ngày 05 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lê Nhật L. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: **31/2021/HS-ST** ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam.

Bị cáo có kháng cáo: **Lê Nhật L** (tên gọi khác: **Bôn**), sinh ngày: 11/9/2002; nơi cư trú: Khối C, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: sửa xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Ngọc N, sinh năm 1977 và bà: Trần Thị S, sinh năm: 1976; bị cáo chưa có vợ, con; tiền sự: không; tiền án: không;

Bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2020, thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp “Bảo lãnh” ngày 02/02/2021; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông **Lê Ngọc N**, sinh năm 1977; nơi cư trú: Khối C, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 30/12/2020 Công an xã T phối hợp với lực lượng dân phòng tiến hành tuần tra nhằm đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Tổ tuần tra đến khu vực trước trường Nguyễn Khuyến thuộc thôn T 3, xã T thì phát hiện xe ô tô BKS: 94A-193.XX và 03 đối tượng gồm 02 nam, 01 nữ đang đứng trước cổng trường. Sau đó, 01 đối tượng nam xuống mở cốp xe lấy ra 01 thùng Carton giấy đặt xuống đất. Lúc này có 01 đối tượng nam khác chạy xe mô tô không rõ BKS đến khu vực cổng trường. Thấy nhóm các đối tượng có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Phát hiện thấy lực lượng tuần tra đối tượng

nam điều khiển xe mô tô bỏ chạy. Tổ tuần tra kiểm tra 03 đối tượng còn lại, qua kiểm tra phát hiện bên trong thùng giấy Carton có 20 túi nilông trong suốt bên trong mỗi túi có chứa 100 viên nhựa hình cầu nhiều màu sắc khác nhau, trên mỗi viên nhựa có gắn một đoạn dây dẫn. Tiếp tục kiểm tra phát hiện tại ghế trước bên phải xe ô tô có 04 túi nilông, bên trong mỗi túi có 100 viên nhựa hình cầu nhiều màu sắc khác nhau, trên mỗi viên nhựa có gắn một đoạn dây dẫn. 03 đối tượng nghi vấn gồm: Lê Nhật L, Trần Quốc H và Trần Thị Minh L2. Đối tượng Lê Nhật L khai nhận 24 túi nilông có chứa các viên nhựa hình cầu là pháo nổ L chở đến địa điểm trường Nguyễn Khuyến để giao dịch mua bán cho khách hàng đã liên hệ trước đó. Tiến hành cân xác định khối lượng của 24 túi nilông trên là 9898.8 gam. Nhận thấy có hành vi tàng trữ, buôn bán trái phép pháo nổ là hàng hóa bị Nhà nước nghiêm cấm nên Tổ tuần tra phối hợp với Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đ tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ đối với Lê Nhật L, thu giữ số lượng tang vật trên cùng 01 ĐTDĐ hiệu Iphone X gắn sim số 08271XXXXX; 01 xe ô tô BKS: 92A – 193.XX. Ngoài ra, Lê Nhật L khai nhận còn cất giấu tại nhà ông Lê L3 (là ông nội của L) một lượng pháo hoa nổ và pháo nổ chưa kịp tiêu thụ. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà ông Lân thu giữ 05 hộp có kích thước 14.5cm x 14.5cm x 12cm, đã được dán kín từng hộp, bên ngoài bao bì có in chữ nước ngoài; 06 hộp có kích thước 16.5cm x 16.5cm x 9.5cm bên ngoài bao bì có in chữ nước ngoài; 05 hộp có kích thước 5cm x 5cm x 5.5cm đã được dán kín từng hộp bên ngoài bao bì có in chữ nước ngoài; 01 túi nilông trong suốt bên trong có chứa 100 viên nhựa hình cầu nhiều màu sắc khác nhau, trên mỗi viên nhựa có gắn một đoạn dây dẫn; 01 túi nilông trong suốt, bên trong có chứa 44 viên nhựa hình cầu nhiều màu sắc khác nhau, trên mỗi viên nhựa có gắn một đoạn dây dẫn. Tiến hành cân xác định khối lượng của các hộp và các túi nilông như trên là 17538 gam.

Quá trình điều tra xác định: Vào đầu tháng 11/2020 một người bạn trên mạng xã hội Facebook của L tên là Tr có đăng trên tài khoản Facebook “Huynh Tr” về nội dung mua bán pháo hoa, pháo nổ. Nhận thấy việc mua đi, bán lại mặt hàng này có lợi nhuận nên L liên hệ với Trung đặt mua pháo hoa, pháo nổ rồi đăng trên tài khoản Facebook “Nhật L” để bán lại kiếm lời thì Tr đồng ý giao dịch mua bán. Vào ngày 29/12/2020 có một người ở xã T liên hệ qua tài khoản Facebook “Nhật L” hỏi mua 20 túi pháo bi nổ (mỗi túi 100 viên), L báo giá mỗi túi là 850.000 đồng thì người này đồng ý mua, đến ngày 30/12/2020 một người khác cũng ở xã T liên hệ qua tài khoản Facebook “Nhật L” hỏi mua 04 túi pháo bi nổ (mỗi túi 100 viên), L báo giá mỗi túi là 850.000 đồng thì người này đồng ý mua. Sau khi nhận đặt hàng của hai người khách trên L lên Facebook liên lạc đặt mua của Tr 25 túi pháo bi (mỗi túi 100 viên) thì Tr đồng ý bán với giá 800.000 đồng/túi. Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2020 L điều khiển xe mô tô BKS 92D1 – 589.XX chạy ra khu vực ven biển quận N, thành phố Đ gặp Tr mua 25 túi pháo bi nổ

với giá 20.000.000 đồng. Sau đó L chở về nhà ông Lân cất giấu 01 túi, còn 24 túi pháo L đem giao cho 02 người khách đã đặt mua. Lúc này có chị Trần Thị Minh L2 là bạn gái L đến nhà chơi nên L rủ chị L2 đi cùng mình. L và L2 đi xe máy BKS 92D1 – 254.XX của L2 chở theo 24 túi pháo (20 túi được để trong thùng Carton và 04 túi được bỏ trong bịch nilông) chạy đến nhà sách W ở phường Đ gọi xe máy của L2 tại đây. Sau đó L điện thoại cho Trần Quốc H là lái xe dịch vụ Grab. Một lúc sau H chạy xe ô tô BKS: 92A – 193.XX đến chở L, L2 cùng 24 túi pháo đến địa điểm trường Nguyễn Khuyến, xã T. Trước đó L đã liên hệ với 02 người khách đặt mua địa điểm giao nhận trên. Khi đang chuẩn bị giao dịch thì bị bắt quả tang như trên.

Ngoài lần mua pháo của Tr như trên, L còn 01 lần mua 10 hộp pháo hoa nổ kích thước 16.5cm x 16.5cm x 9.5cm của Tr vào ngày 15/12/2020 với giá 1.000.000 đồng/hộp. Lần này Tr cho thêm L túi pháo hoa loại 44 viên. L đã bán lại cho 04 khách hàng 04 hộp pháo hoa nổ với giá 1.200.000 đồng/hộp, còn lại 06 hộp. Đối với 05 hộp pháo hoa nổ kích thước 14.5cm x 14.5cm x 12cm và 05 hộp pháo hủ kích thước 5cm x 5cm x 5.5cm, L đặt mua của một người không rõ lai lịch trên mạng vào đầu tháng 11/2020. Số lượng pháo như trên cùng túi pháo nổ loại 100 viên L mua ngày 30/12/2020, L cất giấu nhà ông L3 ai liên hệ mua thì L bán.

Tại Kết luận giám định số: 1370/C09C-Đ2 ngày 05/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: 24 (hai bốn) túi ni lông bên trong mỗi túi chứa 100 viên hình cầu tạm giữ khi bắt quả tang Lê Nhật L là pháo nổ có khối lượng 10.1 kg; 01 (một) túi chứa 100 viên hình cầu, 01 (một) túi chứa 44 viên hình cầu tạm giữ khi khám xét khẩn cấp nhà ông Lê L3 là pháo nổ có khối lượng 0.5 kg. Đối với 6 hộp kích thước 16.5cm x 16.5cm x 9.5cm; 05 hộp kích thước 14.5cm x 14.5cm x 12cm và 05 hộp kích thước 5cm x 5cm x 5.5cm đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ, có trọng lượng 17kg.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: **31/2021/HS-ST** ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã quyết định: Tuyên bố bị cáo **Lê Nhật L** phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nhật L 15** (Mười lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giam trước đó là 01 tháng 04 ngày (*từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/02/2021*).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy 26 (Hai mươi sáu) túi pháo nổ; 05 (Năm) hộp pháo có kích thước 14.5cm x 14.5cm x 12cm; 06 (Sáu) hộp pháo có kích thước 16.5cm x 16.5cm x

9.5cm; 05 (Năm) hộp pháo có kích thước 5cm x 5cm x 5.5cm ; 01 sim số 0827.134.135.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone X.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Vào ngày 11/6/2021, bị cáo Lê Nhật L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin trả lại điện thoại di động hiệu Iphone X cho bố của bị cáo là ông Lê Ngọc N.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Lê Nhật L về tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Đồng thời, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo mức án 15 tháng tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội gây. Tại cấp phúc thẩm, phát sinh tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới (*bị cáo đã có hành vi dừng cầm cứu người bị nạn thoát chết*), khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm để giảm cho bị cáo 03 tháng tù.

Về phần xử lý vật chứng: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung công quỹ đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone X là có căn cứ, đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo đối với phần xử lý vật chứng.

Bị cáo không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt và xin trả lại điện thoại di động hiệu Iphone X cho bố của bị cáo là ông Lê Ngọc N.

Ông Lê Ngọc N đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho ông được nhận lại chiếc điện thoại để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Nhật L có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và kháng cáo về phần xử lý vật chứng. Xét đơn kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên kháng cáo của bị cáo là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Nhật L khai nhận: Vào đầu tháng 11/2020, thông qua mạng xã hội Facebook, L liên hệ với tài khoản “Huỳnh Tr” đặt mua 25 túi pháo bi, rồi đăng trên tài khoản Facebook “Nhật L” để bán lại kiếm lời. Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 30/12/2020 tại cổng trường Trung học phổ thông Nguyễn Khuyến (*thôn T, xã T, thị xã Đ*), bị cáo đang có hành vi giao dịch bán 10,1 kg pháo nổ cho khách hàng đã liên hệ trước đó thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, bị cáo còn có hành vi tàng trữ 17,5 kg pháo các loại nhằm mục đích bán để thu lợi bất chính.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và biên bản khám xét nơi ở, vật chứng thu giữ, kết luận giám định khoa học hình sự và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Nhật L đã có hành vi mua 27,6 pháo nổ các loại với mục đích bán lại để kiếm lời và bị bắt quả tang khi đang giao dịch mua bán. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: **31/2021/HSST** ngày 03 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án bị cáo Lê Nhật L về tội “Buôn bán hàng cấm”

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra; áp dụng đúng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để làm căn cứ xử phạt bị cáo Lê Nhật L 15 tháng tù là phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo cung cấp đơn xác nhận cứu người, với nội dung “*Vào tháng 6/2018 bị cáo đã có hành vi dũng cảm cứu người bị nạn thoát chết*” được chính quyền địa phương xác nhận; thời điểm phạm tội bị cáo mới 18 năm 03 tháng tuổi nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, tính chất và hậu quả do hành vi phạm tội gây ra có mức độ được nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của bị cáo để áp dụng thêm Điều 54 của Bộ luật Hình sự giảm cho bị cáo về hình phạt

[5] Xét kháng cáo về phần xử lý vật chứng thì thấy: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Nhật L và ông Lê Ngọc N (*cha ruột bị cáo*) đều cho rằng chiếc điện thoại nêu trên là tài sản do ông N mua vào tháng 7/2020 nên đề nghị Tòa án giao trả lại cho ông Nhung. Tuy nhiên, bị cáo L là người sử dụng điện thoại này để đăng nhập facebook và thực hiện hành vi mua bán pháo bằng facebook “Nhật L”, kể cả Phiếu bảo hành cũng mang tên “Nhật L”; còn ông N cho rằng ông là người bỏ tiền ra mua chiếc điện thoại và Phiếu bán hàng do ông đứng tên. Nhưng thực tế, chính bị cáo L là người sử dụng, quản lý điện thoại làm phương tiện phạm tội. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước đối với chiếc điện thoại nêu trên là phù hợp, đúng pháp luật nên kháng cáo của bị cáo và đề nghị của ông Nhung về phần xử lý vật chứng không được chấp nhận.

[6] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lê Nhật L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nhật L, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Nhật L, giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Lê Nhật L 09** (Chín) tháng tù, về tội “Buôn bán hàng cấm”; thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam trước đó (từ ngày 30/12/2020 đến ngày 02/02/2021).

+ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy **26** (Hai mươi sáu) túi pháo nổ; **05** (Năm) hộp pháo có kích thước 14.5cm x 14.5cm x 12cm; **06** (Sáu) hộp pháo có kích thước 16.5cm x 16.5cm x 9.5cm; **05** (Năm) hộp pháo có kích thước 5cm x 5cm x 5.5cm ; 01 sim số 0827.134.135.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước **01** (Một) điện thoại di động hiệu Iphone X.

Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ, theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 29/4/2021 giữa Công an thị xã Đ và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ.

2. Bị cáo Lê Nhật L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 10/11/2021).

Nơi nhận:

- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV06 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q. Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thế Cẩm

